

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Thuận
giai đoạn 2021-2025 và năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 1281/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 61/TTr-SNN ngày 01 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 như sau:

1. Chỉ tiêu giai đoạn 2021 – 2025:

- Có 80% số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới (tương đương 75 xã), trong đó có 30 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; không còn xã đạt dưới 15 tiêu chí;

- Có 05/10 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 01 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

2. Chỉ tiêu năm 2022:

Có thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới đến cuối năm 2022 lên 71 xã; trong đó, có 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

(Chi tiết có các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Từng địa phương và các sở, ngành phải cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới trong kế hoạch hàng năm; phân công rõ trách nhiệm cho từng đơn vị, cá nhân; khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế thời gian qua (nếu có). Các sở, ngành được giao phụ trách địa bàn chủ động phối hợp với địa phương tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn địa phương trong quá trình thực hiện Chương trình. Định kỳ 6 tháng và năm, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh, Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTQH, KGVXNV, KT. Đức.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phong

Phụ lục 01:

**DỰ KIẾN XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1678 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

1. Xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong
2. Xã Phong Phú, huyện Tuy Phong
3. Xã Hồng Phong, huyện Bắc Bình
4. Xã Bình Tân, huyện Bắc Bình
5. Xã Phan Điền, huyện Bắc Bình
6. Xã Đông Tiến, huyện Hàm Thuận Bắc
7. Xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc
8. Xã Đa Mi, huyện Hàm Thuận Bắc
9. Xã Đông Giang, huyện Hàm Thuận Bắc
10. Xã La Dạ, huyện Hàm Thuận Bắc
11. Xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam
12. Xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân
13. Xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh
14. Xã Măng Tố, huyện Tánh Linh
15. Xã Gia Huynh, huyện Tánh Linh
16. Xã La Ngâu, huyện Tánh Linh

Phụ lục 02:**DỰ KIẾN XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1678 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

1. Xã Phước Thê, huyện Tuy Phong
2. Xã Phan Hiệp, huyện Bắc Bình
3. Xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình
4. Xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc
5. Xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc
6. Xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc
7. Xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc
8. Xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc
9. Xã Thuận Minh, huyện Hàm Thuận Bắc
10. Xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam
11. Xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam
12. Xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam
13. Xã Hàm Kiệt, huyện Hàm Thuận Nam
14. Xã Thiện Nghiệp, thành phố Phan Thiết
15. Xã Phong Nẫm, thành phố Phan Thiết
16. Xã Tân Hải, thị xã La Gi
17. Xã Tân Bình, thị xã La Gi
18. Xã Tân Phước, thị xã La Gi
19. Xã Tân Tiến, thị xã La Gi
20. Xã Tân Đức, huyện Hàm Tân
21. Xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân
22. Xã Thắng Hải, huyện Hàm Tân
23. Xã Gia An, huyện Tánh Linh
24. Xã Bắc Ruộng, huyện Tánh Linh
25. Xã Đa Kai, huyện Đức Linh

26. Xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh
27. Xã Mê Pu, huyện Đức Linh
28. Xã Vũ Hòa, huyện Đức Linh
29. Xã Nam Chính, huyện Đức Linh
30. Xã Đức Tín, huyện Đức Linh
31. Xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh
32. Xã Tân Hà, huyện Đức Linh
33. Xã Trà Tân, huyện Đức Linh
34. Xã Đông Hà, huyện Đức Linh
35. Xã Tam Thanh, huyện Phú Quý
36. Xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý
37. Xã Long Hải, huyện Phú Quý

Phụ lục 03:

**DỰ KIẾN XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1678 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

1. Xã Phan Hiệp, huyện Bắc Bình
2. Xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc
3. Xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc
4. Xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam
5. Xã Vũ Hòa, huyện Đức Linh
6. Xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh
7. Xã Tân Hà, huyện Đức Linh
8. Xã Đông Hà, huyện Đức Linh
9. Xã Tam Thanh, huyện Phú Quý
10. Xã Long Hải, huyện Phú Quý
11. Xã Tân Đức, huyện Hàm Tân

Phụ lục 04:**DỰ KIẾN HUYỆN ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI; THỊ XÃ, THÀNH PHỐ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ HUYỆN ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1678 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. Dự kiến cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới

1. Thị xã La Gi
2. Thành phố Phan Thiết
3. Huyện Tánh Linh
4. Huyện Hàm Tân

II. Dự kiến cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

1. Huyện Đức Linh

Phụ lục 05:

DỰ KIẾN XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NĂM 2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1678 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

1. Xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong
2. Xã Hồng Phong, huyện Bắc Bình
3. Xã Đông Tiến, huyện Hàm Thuận Bắc
4. Xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc
5. Xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân
6. Xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh

Phụ lục 06:**DỰ KIẾN XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1678 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

1. Xã Mê Pu, huyện Đức Linh
2. Xã Vũ Hòa, huyện Đức Linh
3. Xã Nam Chính, huyện Đức Linh
4. Xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh
5. Trà Tân, huyện Đức Linh
6. Xã Đông Hà, huyện Đức Linh
7. Xã Tân Đức, huyện Hàm Tân

Phụ lục 07:

PHÂN CÔNG SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH ĐỊA BÀN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1678 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Huyện Tuy Phong
2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Huyện Bắc Bình
3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Huyện Hàm Thuận Bắc
4. Sở Công Thương: Huyện Hàm Thuận Nam
5. Sở Giao Thông Vận tải: Huyện Hàm Tân
6. Sở Xây dựng: Huyện Đức Linh
7. Sở Tài nguyên và Môi trường: Huyện Tánh Linh
8. Sở Nội vụ: Huyện Phú Quý
9. Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Thị xã La Gi
10. Sở Tài chính: Thành phố Phan Thiết.